

QUY TẮC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM MỌI RỦI RO LẤP ĐẶT

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24/2019-QĐHN-TMIV ngày 22 tháng 7, 2019 của Tổng Giám đốc Công ty TNHH Bảo hiểm Tokio Marine Việt Nam)

Trên cơ sở Người được bảo hiểm có tên trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm kèm theo Hợp đồng bảo hiểm này, đã yêu cầu bảo hiểm bằng văn bản với **Công ty TNHH Bảo Hiểm Tokio Marine Việt Nam** (dưới đây gọi tắt là Công ty bảo hiểm) bằng cách hoàn tất bản câu hỏi cùng với các khai báo khác bằng văn bản của Người được bảo hiểm vì mục đích của Hợp đồng bảo hiểm này, các tài liệu đó được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng bảo hiểm,

Hợp đồng bảo hiểm này xác nhận rằng với điều kiện là Người được bảo hiểm thanh toán cho Công ty bảo hiểm số phí bảo hiểm nêu trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm và tuân theo các điều khoản, điều kiện và các điểm loại trừ quy định trong Hợp đồng bảo hiểm hoặc sửa đổi bổ sung đính kèm theo Hợp đồng bảo hiểm, Công ty bảo hiểm sẽ trả tiền bồi thường cho Người được bảo hiểm theo cách thức và mức độ quy định dưới đây.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ CHUNG

Công ty bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với tổn thất, thiệt hại hoặc trách nhiệm trực tiếp hay gián tiếp gây ra do, phát sinh từ hay bị trầm trọng thêm bởi:

- a) chiến tranh, xâm lược, hành động thù địch của kẻ thù ngoại bang, sự thù địch (dù có tuyên chiến hay không), nội chiến, bạo loạn, cách mạng, khởi nghĩa, binh biến, nổi loạn, đình công, bết xương, bạo động quần chúng, hành động quân sự hay lực lượng đảo chính, nhóm người thù địch hay những người hành động nhân danh hoặc có liên quan tới các tổ chức chính trị, tịch biên, tịch thu, trưng dụng, trưng thu hay phá hủy hoặc gây hư hỏng theo lệnh của bất kỳ chính phủ hợp pháp hoặc lâm thời hoặc nhà chức trách nào;
- b) phản ứng hạt nhân, phóng xạ hạt nhân hay nhiễm phóng xạ;
- c) hành động cố ý hay sơ suất cố chủ ý của Người được bảo hiểm hay đại diện của họ;
- d) sự ngừng trệ toàn bộ hay một phần công việc.

Trong các trường hợp khiếu nại, kiện tụng hay kiện cáo mà Công ty bảo hiểm cho là, do có điểm loại trừ a) nói trên, mọi tổn thất, sự phá hủy, thiệt hại hay trách nhiệm sẽ không được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này, thì việc chứng minh rằng mọi tổn thất, sự phá hủy, thiệt hại hay trách nhiệm đó thuộc trách nhiệm bảo hiểm là nghĩa vụ của Người được bảo hiểm.

THỜI HẠN BẢO HIỂM

Trách nhiệm của Công ty bảo hiểm sẽ bắt đầu từ lúc khởi công công trình hoặc sau khi dỡ xong các hạng mục có tên trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm xuống công trường, mặc dù ngày quy định trên Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm có thể khác và sẽ tiếp tục có hiệu lực cho tới ngay sau khi bàn giao công trình hay sau khi hoàn tất lần vận hành đầu tiên hay chạy thử có tải đầu tiên tùy theo thời điểm nào xảy ra trước, nhưng không dài hơn 4 (bốn) tuần (trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản) kể từ ngày bắt đầu chạy thử. Tuy nhiên, nếu một bộ phận của máy móc hay một hoặc một số máy đã được chạy thử và/hoặc vận hành hay bàn giao thì việc bảo hiểm cho bộ phận của máy móc đó cũng như hiệu lực bảo hiểm cho bất kỳ trách nhiệm phát sinh theo đó sẽ chấm dứt, mặc dù bảo hiểm này vẫn tiếp tục có hiệu lực với các phần còn lại.

Đối với các hạng mục cũ sử dụng lại thì hiệu lực bảo hiểm chấm dứt ngay khi các hạng mục này bắt đầu chạy thử.

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực muộn nhất vào ngày quy định ghi trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm. Việc mở rộng thời hạn bảo hiểm phải được Công ty bảo hiểm đồng ý trước bằng văn bản.

ĐIỀU KIỆN CHUNG

1. Điều kiện tiên quyết để ràng buộc trách nhiệm bồi thường của Công ty bảo hiểm là Người được bảo hiểm phải tuân thủ và chấp hành đúng các điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này trong phạm vi liên quan đến tất cả những việc mà Người được bảo hiểm phải thực hiện hay tuân thủ đồng thời phải khai báo và trả lời bản câu hỏi cũng như giấy yêu cầu bảo hiểm một cách trung thực và đầy đủ.
2. Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, (các) Phần và (các) sửa đổi bổ sung được coi là bộ phận cấu thành và nằm trong Hợp đồng bảo hiểm này, và thuật ngữ "Hợp đồng bảo hiểm này" dù sử dụng ở bất cứ nơi nào trong hợp đồng này đều được hiểu là bao gồm cả Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, (các) Phần và (các) sửa đổi bổ sung. Bất kỳ một từ hay một cụm từ nào trong bất kỳ phần nào của Hợp đồng bảo hiểm này hoặc của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, (các) Phần hoặc (các) sửa đổi bổ sung đã mang một ý nghĩa cụ thể thì sẽ mang cùng một ý nghĩa đó dù xuất hiện bất kỳ chỗ nào.
3. Người được bảo hiểm bằng chi phí riêng của mình phải thực hiện mọi biện pháp đề phòng hợp lý và tuân theo mọi kiến nghị hợp lý của Công ty bảo hiểm để ngăn chặn tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm xảy ra và phải tuân thủ mọi yêu cầu theo luật định cũng như khuyến cáo của nhà sản xuất.
4.
 - a) Đại diện của Công ty bảo hiểm, vào bất kỳ thời gian hợp lý nào, có quyền xem xét và kiểm tra rủi ro được bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải cung cấp cho đại diện của Công ty bảo hiểm mọi chi tiết, thông tin cần thiết để đánh giá rủi ro được bảo hiểm.
 - b) Người được bảo hiểm phải lập tức thông báo cho Công ty bảo hiểm bằng điện tín và bằng văn bản về bất cứ thay đổi quan trọng nào đối với các rủi ro được bảo hiểm và bằng chi phí của mình, phải thực hiện các biện pháp phòng ngừa cần thiết mà hoàn cảnh yêu cầu và nếu cần thì phạm vi bảo hiểm và/hoặc phí bảo hiểm sẽ được điều chỉnh cho phù hợp.

Người được bảo hiểm không được tự ý tiến hành hay chấp nhận bất cứ sự thay đổi quan trọng nào làm tăng mức độ rủi ro bảo hiểm trừ phi việc đó được Công ty bảo hiểm chấp thuận bằng văn bản.

5. Trong trường hợp xảy ra những sự cố có thể dẫn đến việc bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này, Người được bảo hiểm phải:
- lập tức thông báo ngay cho Công ty bảo hiểm bằng điện thoại hay điện tín cũng như bằng văn bản, nêu rõ tính chất và mức độ tổn thất, thiệt hại;
 - thực hiện mọi biện pháp phù hợp với khả năng của mình để hạn chế tổn thất, thiệt hại ở mức thấp nhất;
 - bảo quản các bộ phận bị tổn thất và sẵn sàng để cho đại diện hay giám định viên của Công ty bảo hiểm giám định các bộ phận đó;
 - cung cấp mọi thông tin và chứng từ, văn bản theo yêu cầu của Công ty bảo hiểm;
 - Thông báo cho cơ quan công an trong trường hợp tổn thất hoặc thiệt hại do trộm cắp, cướp.

Trong mọi trường hợp, Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm phát sinh từ tổn thất đó nếu trong vòng 14 (mười bốn) ngày kể từ ngày xảy ra sự cố, Công ty bảo hiểm không nhận được thông báo tổn thất.

Sau khi thông báo cho Công ty bảo hiểm theo điều kiện này, Người được bảo hiểm có thể tiến hành sửa chữa hay thay thế các hư hỏng nhỏ. Trong các trường hợp khác, nhất thiết phải có đại diện của Công ty bảo hiểm để giám định tổn thất hay thiệt hại trước khi thực hiện việc sửa chữa hay thay thế nào. Nếu đại diện của Công ty bảo hiểm không tiến hành giám định trong một thời gian được xem là hợp lý xét theo tình hình thực tế thì Người được bảo hiểm có quyền xúc tiến việc sửa chữa hay thay thế.

Trách nhiệm của Công ty bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này đối với bất kỳ hạng mục bị tổn thất nào sẽ chấm dứt nếu hạng mục đó không được sửa chữa kịp thời, chu đáo.

6. Người được bảo hiểm bằng chi phí do Công ty bảo hiểm chịu, phải thực hiện và đồng tình thực hiện cũng như cho phép thực hiện mọi hành động và mọi công việc xét thấy cần thiết hay theo yêu cầu của Công ty bảo hiểm để đảm bảo các quyền hoặc quyền đòi bồi hoàn hay quyền được hưởng miễn trách hoặc bồi thường từ những người khác (không phải Người được bảo hiểm theo Hợp đồng bảo hiểm này) mà Công ty bảo hiểm được hưởng hay sẽ được hưởng hoặc được thế quyền hay sẽ được thế quyền khi Công ty bảo hiểm thanh toán hay bồi thường cho bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào theo Hợp đồng bảo hiểm này, dù cho những hành động hay công việc đó cần thiết hoặc trở nên cần thiết hoặc đòi hỏi phải được thực hiện trước hay sau khi Công ty bảo hiểm bồi thường cho Người được bảo hiểm.
7. Bất kỳ tranh chấp nào phát sinh từ hoặc liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không thể giải quyết thông qua thương lượng hòa giải, sẽ được quyết định bởi trọng tài theo điều khoản Trọng tài trên Bảng tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.
8. a) Nếu bất kỳ yêu cầu bồi thường nào theo Hợp đồng bảo hiểm này là gian trá hoặc nếu bất kỳ sự khai báo gian trá nào được tạo ra hoặc dùng để hỗ trợ cho bất kỳ yêu cầu bồi thường nào như trên, hoặc Người được bảo hiểm hay bất cứ người nào đại diện cho Người được bảo hiểm sử dụng các phương tiện hoặc biện pháp gian trá để trục lợi từ Hợp đồng bảo hiểm này, Công ty bảo hiểm sẽ lập tức hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm này và không có trách nhiệm thanh toán cho yêu cầu bồi thường đó và/hoặc yêu cầu hoàn trả bất kỳ quyền lợi nào đã thanh toán cho Người được bảo hiểm. Mọi khoản phí bảo hiểm đã nhận sẽ được Công ty bảo hiểm giữ lại như là khoản bồi thường thiệt hại cho hành vi gian dối này.
- b) Nếu một yêu cầu bồi thường được đưa ra và bị từ chối, mà không có bất kỳ hành động pháp lý hoặc vụ kiện nào được tiến hành trong vòng ba mươi sáu (36) tháng kể từ ngày yêu cầu bồi thường bị từ chối, hoặc (trong trường hợp đã tiến hành thủ tục tố tụng trọng tài như quy định tại Hợp đồng bảo hiểm này) trong vòng ba (3) tháng kể từ ngày Hội đồng trọng tài đã đưa ra phán quyết đồng thuận với việc từ chối này, thì Người được bảo hiểm sẽ không có bất kỳ quyền nhận bồi thường nào cho yêu cầu bồi thường đó.
9. Nếu vào thời điểm phát sinh khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này mà có bất kỳ một hợp đồng bảo hiểm nào khác cũng bảo hiểm cho tổn thất, thiệt hại hay trách nhiệm đó thì Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm bồi thường hay đóng góp bồi thường nhiều hơn phần tỷ lệ của mình đối với khiếu nại về tổn thất thiệt hại hay trách nhiệm đó.

PHẦN I – THIẾT HẠI VẬT CHẤT

Công ty bảo hiểm thỏa thuận với Người được bảo hiểm rằng nếu vào bất kỳ lúc nào trong thời hạn bảo hiểm, các hạng mục có tên trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm hay bất kỳ bộ phận nào của hạng mục đó bị tổn thất hay thiệt hại vật chất bất ngờ và không lường trước được do bất kỳ nguyên nhân nào khác với những nguyên nhân bị loại trừ dưới đây cần thiết phải sửa chữa hoặc thay thế, Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm tổn thất hay thiệt hại đó theo quy định dưới đây bằng tiền, bằng cách sửa chữa, thay thế (tùy Công ty bảo hiểm lựa chọn) với số tiền bồi thường đối với từng hạng mục ghi trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm sẽ không vượt quá số tiền tương ứng được ghi tại hạng mục đó đồng thời không vượt quá hạn mức trách nhiệm bồi thường được quy định đối với mỗi sự cố và tổng toàn bộ số tiền bồi thường không vượt quá tổng số tiền được bảo hiểm ở Phần này, như được ghi trên Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

Công ty bảo hiểm cũng sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm chi phí dọn dẹp hiện trường sau khi xảy ra sự cố dẫn đến khiếu nại theo Hợp đồng bảo hiểm này với điều kiện là số tiền phải được quy định riêng trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

CÁC ĐIỂM LOẠI TRỪ CHỈ ÁP DỤNG RIÊNG CHO PHẦN I

Tuy nhiên, Công ty bảo hiểm sẽ không chịu trách nhiệm đối với:

- a) mức khấu trừ quy định trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm mà Người được bảo hiểm phải tự chịu trong mỗi sự cố;
- b) tất cả các loại tổn thất có tính chất hậu quả, bao gồm tiền phạt, tổn thất do chậm trễ, do thực hiện thiếu sót, mất hợp đồng;
- c) những tổn thất hay thiệt hại do lỗi thiết kế, do khuyết tật của nguyên vật liệu hay khuôn mẫu, do tay nghề yếu kém nhưng không phải do lỗi trong khi lắp đặt;
- d) ăn mòn, mài mòn, oxy hóa, kết tạo vảy cứng;
- e) tổn thất hay thiệt hại đối với hồ sơ, bản vẽ, chứng từ kế toán, hóa đơn, tiền mặt, tem phiếu, chứng thư, chứng từ công nợ, kỳ phiếu, cổ phiếu, séc, vật liệu bao gói như hòm, thùng, hộp;
- f) tổn thất hay thiệt hại chỉ phát hiện được vào thời điểm kiểm kê.

ĐIỀU KHOẢN ÁP DỤNG CHO PHẦN I

Điều 1 - Số tiền bảo hiểm

Yêu cầu của bảo hiểm này là số tiền được bảo hiểm nêu trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm (theo hạng mục 1 và 2) không được thấp hơn giá trị đầy đủ của mỗi hạng mục tại thời điểm hoàn thành việc lắp đặt, bao gồm cả cước phí vận chuyển, thuế hải quan, các loại thuế khác, chi phí lắp đặt, và Người được bảo hiểm cam kết phải tăng hay giảm số tiền bảo hiểm trong trường hợp có sự biến động về tiền công hay giá cả.

Luôn luôn với điều kiện là việc tăng hay giảm này chỉ có hiệu lực sau khi việc đó đã được Công ty bảo hiểm ghi nhận trong Hợp đồng bảo hiểm.

Trong trường hợp có tổn thất hay thiệt hại, nếu phát hiện thấy số tiền bảo hiểm thấp hơn số tiền lẽ ra phải bảo hiểm như yêu cầu trên, thì số tiền Người được bảo hiểm được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này sẽ giảm đi theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm chia cho số tiền lẽ ra phải được bảo hiểm như yêu cầu. Mọi đối tượng và khoản mục chi phí đều phải tuân theo điều kiện này một cách riêng biệt.

Điều 2 – Cơ sở giải quyết bồi thường

Trong mọi trường hợp có tổn thất hay thiệt hại, cơ sở để giải quyết bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này là:

- a) Đối với trường hợp thiệt hại có thể sửa chữa được - chi phí sửa chữa cần thiết để phục hồi các hạng mục bị tổn thất trở lại trạng thái như trước khi xảy ra tổn thất trừ đi trị giá phần thu hồi, hoặc
- b) Đối với trường hợp tổn thất toàn bộ - giá trị thực tế của hạng mục đó ngay trước khi xảy ra sự cố trừ đi trị giá phần thu hồi.

Tuy nhiên, chỉ bồi thường ở mức độ chi phí mà Người được bảo hiểm thực tế phải gánh chịu và ở mức độ mà các khoản đó được tính trong số tiền bảo hiểm và luôn luôn với điều kiện là Người được bảo hiểm phải tuân thủ đầy đủ các điều kiện và điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.

Công ty bảo hiểm chỉ bồi thường sau nhận được các hóa đơn và chứng từ cần thiết một cách đầy đủ và hợp lệ để chứng minh việc sửa chữa hoặc thay thế, tùy trường hợp, đã được thực hiện. Mọi thiệt hại có thể sửa chữa đều phải được sửa chữa, nhưng nếu chi phí sửa chữa tương đương hay vượt quá giá trị của các hạng mục đó ngay tại thời điểm trước khi xảy ra thiệt hại thì việc giải quyết bồi thường sẽ được thực hiện trên cơ sở quy định ở điểm (b) nêu trên.

Chi phí sửa chữa tạm thời sẽ do Công ty bảo hiểm chịu nếu như chi phí đó là một bộ phận cấu thành của việc sửa chữa chính thức và không làm tăng tổng chi phí sửa chữa.

Mọi chi phí nhằm thay đổi, bổ sung và/hoặc hoàn thiện thêm sẽ không được bồi thường theo Hợp đồng bảo hiểm này.

Điều 3 – Mở rộng phạm vi bảo hiểm

Chi phí phụ trội cho việc làm thêm giờ, làm việc ban đêm, làm việc trong ngày lễ, cước phí vận chuyển hỏa tốc chỉ được bảo hiểm tại Hợp đồng bảo hiểm này nếu như có thỏa thuận riêng trước bằng văn bản.

Điều 4 – Tài sản xung quanh

Tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản để tại công trường hay tại các vùng phụ cận công trường và thuộc sở hữu, bảo quản, chăm sóc hay giám sát của (các) Chủ đầu tư hay (các) Chủ thầu sẽ chỉ được bồi thường nếu tổn thất hay thiệt hại đó xảy ra có liên quan trực tiếp với việc lắp đặt, xây dựng hay chạy thử các hạng mục được bảo hiểm tại Phần I của Hợp đồng bảo hiểm và xảy ra trong Thời hạn bảo hiểm, với điều kiện là số tiền bảo hiểm riêng biệt cho tài sản đó phải được ghi rõ tại hạng mục 4, Phần I của Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm. Phần mở rộng phạm vi bảo hiểm này không áp dụng đối với máy móc và trang thiết bị xây dựng/lắp đặt.

PHẦN II - TRÁCH NHIỆM ĐỐI VỚI BÊN THỨ BA

Trong phạm vi và không vượt quá số tiền quy định trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm, Công ty bảo hiểm sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm những số tiền mà Người được bảo hiểm có trách nhiệm pháp lý bồi thường đối với những thiệt hại xảy ra do hậu quả của tai nạn gây ra:

- a) thương tật thân thể hay ốm đau bất ngờ cho bên thứ ba (bất kể có gây tử vong hay không);
- b) tổn thất thiệt hại bất ngờ đối với tài sản của bên thứ ba;

xảy ra có liên quan trực tiếp đến việc xây dựng, lắp đặt các hạng mục được bảo hiểm theo Phần I tại khu vực công trường hay phụ cận với công trường trong thời hạn bảo hiểm.

Đối với những khiếu nại đòi bồi thường được giải quyết theo các quy định trong Hợp đồng bảo hiểm này, Công ty bảo hiểm cũng sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm đối với:

- a) tất cả các phí tổn và chi phí kiện tụng mà bên nguyên đơn đòi được từ Người được bảo hiểm, và
- b) tất cả các phí tổn và chi phí đã gánh chịu theo sự đồng ý bằng văn bản của Công ty bảo hiểm,

luôn luôn với điều kiện là trách nhiệm của Công ty bảo hiểm trong phần này sẽ không vượt quá hạn mức bồi thường ghi trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm.

NHỮNG LOẠI TRỪ ÁP DỤNG RIÊNG CHO PHẦN II

Công ty bảo hiểm sẽ không bồi thường cho Người được bảo hiểm:

1. mức khấu trừ quy định trong Bản tóm tắt hợp đồng bảo hiểm mà Người được bảo hiểm tự chịu trong mỗi sự cố.
2. chi phí phát sinh trong việc làm, làm lại hay đền bù hay sửa chữa hay thay thế một hạng mục nào đó được bảo hiểm theo Phần I của Hợp đồng bảo hiểm này.
3. Trách nhiệm là hậu quả của:
 - a) các thương tật thân thể hay ốm đau gây ra cho người làm thuê hay công nhân của (các) Nhà thầu hay (các) Chủ đầu tư hoặc bất kỳ doanh nghiệp nào khác có liên quan đến công trình được bảo hiểm toàn bộ hay chỉ một phần theo Phần I, hay gây ra cho thành viên của gia đình họ;
 - b) tổn thất hay thiệt hại đối với tài sản thuộc sở hữu hay dưới sự chăm sóc, trông nom hay kiểm soát của (các) Nhà thầu, (các) Chủ đầu tư hay bất kỳ doanh nghiệp nào khác có liên quan đến công trình được bảo hiểm toàn bộ hay chỉ một phần theo Phần I, hay của người làm thuê hoặc công nhân của một trong những người nói trên;
 - c) tai nạn gây ra bởi xe cơ giới được phép lưu hành trên đường công cộng hay bởi phương tiện đường thủy hay phương tiện hàng không;
 - d) bất kỳ thỏa thuận nào của Người được bảo hiểm về việc trả bất kỳ một khoản tiền nào dưới hình thức bồi thường hay hình thức nào khác, trừ khi trách nhiệm đó cũng vẫn sẽ phát sinh cho dù không có thỏa thuận đó.

CÁC ĐIỀU KIỆN ÁP DỤNG RIÊNG CHO PHẦN II

1. Người được bảo hiểm hay đại diện của họ không được tự ý thực hiện hoặc đưa ra bất kỳ một sự thừa nhận, đề xuất, hứa hẹn, thanh toán hay bồi thường nào mà không có sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty bảo hiểm, là người có quyền, nếu muốn, đứng tên Người được bảo hiểm để biện hộ hay giải quyết bất kỳ khiếu nại nào hoặc vì, quyền lợi riêng của mình, đứng tên Người được bảo hiểm để khởi kiện bất kỳ khiếu nại nào về đòi bồi thường, thiệt hại hay những vấn đề khác và có toàn quyền trong việc tiến hành mọi thủ tục kiện tụng hoặc giải quyết bất kỳ khiếu nại nào đồng thời Người được bảo hiểm phải cung cấp mọi thông tin có liên quan và hỗ trợ khi được Công ty bảo hiểm yêu cầu.
2. Đối với một hay nhiều khiếu nại nào phát sinh từ một sự cố thuộc phạm vi bảo hiểm, Công ty bảo hiểm chỉ có thể chi trả cho Người được bảo hiểm tới mức giới hạn trách nhiệm đối với mỗi sự cố (nhưng khấu trừ đi bất kỳ khoản tiền hay những khoản tiền nào trong đó đã được đền bù cho tai nạn đó) hoặc bất kỳ khoản tiền nào ít hơn có thể được giải quyết, và sau đó Công ty bảo hiểm sẽ không chịu thêm bất kỳ trách nhiệm nào đối với sự cố đó theo Phần này của Hợp đồng bảo hiểm.